

SẮP SẴN hay SẴN SÀNG

(Bài viết bổ sung)

Cảm ơn sự đóng góp, chia sẻ tích cực của quý đọc giả trên mạng hay liên lạc đối thoại cá nhân. Như tôi đã nêu trong bài viết “SẮP SẴN hay SẴN SÀNG”¹, tôi muốn nêu lên tính chất “đơn thuần, một nghĩa” của chữ “SẴN SÀNG”. Trong bài viết thắc mắc, đặt câu hỏi và đóng góp ý kiến đó, tôi đã đưa ra nhiều ví dụ điển hình, cụ thể; và nhờ quý đọc giả giúp đặt câu, hay hành văn để thấy sự dễ hiểu, rõ ràng khi muốn chính xác diễn tả trạng thái “sẵn sàng” qua ngôn từ mà không làm tối nghĩa câu văn.

Chỉ muốn đàm bàn, thảo luận hoàn toàn với tính cách trao đổi, phân tích cặn kẽ ngôn từ trong tiếng Việt cho sự thông dụng, phổ biến, đơn giản, và dễ cảm nhận; cũng là dịp được học hỏi từ quý đọc giả, anh chị em, vì tôi không phải là nhà nghiên cứu ngôn ngữ Việt chuyên môn, không có ý tưởng gì khác; tôi mong quý đọc giả, anh chị em, tôn trọng không lôi kéo, gán ép, và bàn chuyện chính trị.

Điều tôi đã đề cập trong bài viết, “Sắp” và “Sẵn” là cụm từ ghép, không khác gì với lời giải thích, đóng góp, của trưởng Mai Cao Cường (MCC) “SẮP và SẴN là HAI chữ thuần Việt rất đơn giản và dễ hiểu”², trưởng cũng có đưa dẫn chứng từ tự điển in ấn:

Sắp
Sắp. 1. Xếp cho có thứ-tự: *Sắp hàng.* — 2. Sửa-soạn cho sẵn để làm việc gì: *Sắp làm. Sắp ăn. Sắp đi.*
Sắp-ăn. Xếp ăn vào hôm tạm nghỉ việc quan: *25 tháng chạp làm lễ sắp-ăn.* || **Sắp đặt.** Xếp đặt: *Sắp đặt công việc.* || **Sắp sửa.** Sửa-soạn sẵn: *Sắp sửa đi xa.*
VĂN-LIỆU. — *Đà-đao sắp sẵn chước dùng (K).* — *Bè gian đương sắp mua lừa (Nh-đ-m).* — *Ông chết thì thiệt thân ông, Bà tôi sắp-sửa lấy chồng nay mai (C-đ).* — *Bà chết thì thiệt thân bà, Ông tôi sắp-sửa lấy ba nàng hầu (C-đ).*
Sắp. I. Bọn, tụi: *Sắp du-côn. Sắp lău-la.*
II. Lốp, chộp: *Ăn từng sắp. Đánh một sắp.*

Sẵn
Sẵn. *Sám-sửa rồi, sắp đặt rồi, có rồi: Sẵn ăn. Sẵn mặc. Làm sẵn.*
Sẵn dịp. Gặp dịp có sẵn: *Sẵn dịp anh em đi chơi/cho vui.* || *Sẵn lòng.* Vốn đã có lòng sẵn: *Sẵn lòng giúp nhau.* || **Sẵn-sàng.** Cũng nghĩa như « sẵn »: *Cơm nước sẵn-sàng.* || *Sẵn tay.* Nhân tay đương làm gì sẵn: *Sẵn tay rút hộ chén nước.*
VĂN-LIỆU. — *Tu-hú sẵn tở mà dễ (T-ng).* — *Thông-minh vốn sẵn tư trời (K).* — *Trong tay đã sẵn đồng tiền, Mặc lòng đổi trắng thay đen khó gì (K).* — *Trám-anh chung-đỉnh đầu nhà sẵn dấy (Nh-đ-m).*

Tôi cũng dò từ trên xuống dưới các mục từ của từ điển mà trưởng MCC đã đưa ra trong phần tài liệu tham khảo³, tôi chỉ thấy mục từ riêng biệt cho “Sắp” và “Sẵn” và cách dùng cho từng mục từ. Tôi thấy có một mục từ “Sẵn Sàng” rõ ràng (xem gạch dưới). Văn liệu, dẫn chứng từ Truyện Kiều, có nói đến “sắp sẵn” được dùng trong câu văn, nhưng đó là sự kết hợp của hai mục từ trở thành cụm từ ghép. Điều này, cụm từ ghép, tôi có đề cập trong bài viết trước của tôi với ví dụ dụng từ tương tự, “Bàn tiệc đã được sắp sẵn.” Tất cả những giải thích trong từ điển in ấn nói trên, tôi không thấy có điều chi khác biệt giữa sự phân tích của tr. MCC và tôi cả.

Nếu đi sâu hơn, dùng định nghĩa từ điển của 2 chữ bên trên, “sắp” còn có nghĩa sắp sửa hay sửa soạn chứ chưa làm, để đó một thời gian sau nữa mới làm, ví dụ như trong những câu nói hay viết

sau: “Tôi sắp làm công việc đó”, “Em sắp đi du lịch ở Âu Châu”, ; như vậy “sắp sẵn”, mỗi chữ có ý nghĩa riêng của nó, còn có nghĩa là sắp “sẵn sàng”, sửa soạn “sẵn sàng” hay chỉ mới chuẩn bị “sẵn sàng”? Sửa soạn, chuẩn bị “sẵn sàng” khác xa với ý nghĩa “sẵn sàng”! Với “sẵn sàng”, dùng chính tài liệu được đưa ra tham khảo dẫn chứng, quý đọc giả có cách nào giải thích “sẵn sàng” có nghĩa là chưa, sắp, hay không “sẵn sàng”?

Tr. MCC trong bài viết đóng góp có viết: “Châm ngôn của hướng đạo sinh là Sắp Sẵn, nghĩa là hãy sẵn sàng”², điều này cũng giống như tôi đã giải thích với các em, khi tôi mới gia nhập phong trào Hướng Đạo. Tại sao lại phải rườm rà, không dùng “Sẵn Sàng” cho “Sẵn Sàng”, “ai ai cũng hiểu, không thay đổi được ý nghĩa của nó. Ngược lại, “Sắp Sẵn”, không biết ai ai cũng biết và hiểu? Thêm vào, lắm lúc ý nghĩa có thể diễn giải nhiều cách, hay có thể còn làm câu văn hay lời nói thêm tối nghĩa.”¹

Tr. MCC có viết giải thích thêm về chữ “sàng”, riêng bản thân có nghĩa khác, điều này đúng hoàn toàn; chỉ xin lưu ý quý đọc giả, trong tiếng Việt, chữ “sàng” trong “sẵn sàng” giữ vai trò quan trọng nhấn mạnh trạng thái, tính chất của từ “sẵn”⁴, không tin quý đọc giả thử bỏ nó đi xem câu văn hay câu nói sẽ ra sao! “Tôi sẵn rồi, còn anh sẵn chưa?”

Trong bài viết phân tích trước, tôi không có nêu lên ý kiến tách rời 2 chữ “sẵn sàng” đó ra; tôi chỉ đề nghị đóng góp với tiếng hô 2 chữ: “Hướng Đạo - Sẵn Sàng”. Thêm vào, nếu tách rời từng chữ, có lẽ các cặp từ “Gắng Sức”, “Giúp Ích”, hay “Khai Phá” cũng sẽ ít nhiều rơi vào trường hợp giống như tr. MCC đã nêu lên. Lẽ đó, trong giới hạn của bài viết, tôi xin được chú trọng, đi thẳng vào cặp từ mà tôi đã thắc mắc, đưa lên câu hỏi, và phân tích.

Tr. MCC đưa 1 câu trong Kinh Thánh Công Giáo⁵ có cặp chữ “sẵn sàng” làm ví dụ: “Cho nên anh em cũng vậy, anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến.”

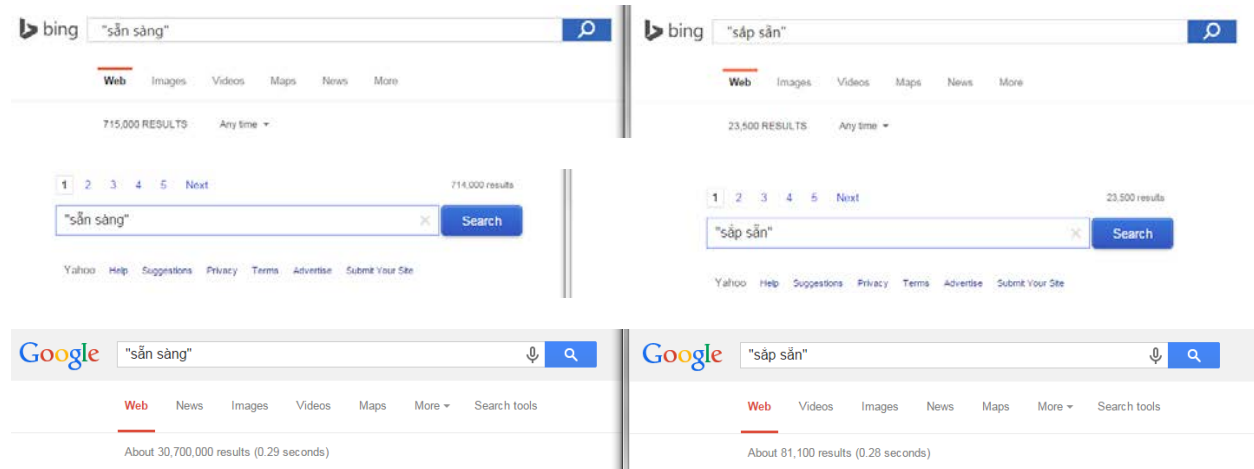
Theo tôi biết, trước khi Kinh Thánh Công Giáo được phổ biến rộng rãi, sách phải được duyệt xét và hiệu đính, cân nhắc từng chữ rõ ràng, kỹ lưỡng, để được đóng dấu “Imprimatur”⁶ cho phép ấn loát, phát hành. Hai bản dịch Kinh Thánh dễ hiểu và được nhiều người Công Giáo Việt Nam dùng (cũng có nhiều bản dịch khác nữa, nhưng không phụ chú ở đây):

1. Bản dịch của linh mục Nguyễn Thế Thuấn
2. Bản dịch của Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ⁵

Với câu ví dụ trong Kinh Thánh được đề cập ở trên, thử dùng “sắp sẵn” thay cho “sẵn sàng”; xin mời tất cả quý đọc giả, không phân biệt tôn giáo, sẽ hiểu và diễn giải câu viết đó ra sao. Xem câu viết với cặp từ thay đổi đó, còn có ý nghĩa đơn thuần, duy nhất và dễ hiểu như câu nguyên văn? Như vậy, càng nhiều nghĩa, có nhiều trường hợp còn làm câu văn hay lời nói tối nghĩa, và khó hiểu. (Xem bài viết trước với các ví dụ cụ thể¹.)

Đồng thời, để so sánh “sẵn sàng” với “sắp sẵn” và đánh giá được sự thông dụng, phổ biến của những từ ngữ đó trong ngôn ngữ Việt, tôi truy tìm từng cặp chữ nêu trên trong “ ” qua các Search Engine (Bing, Yahoo, hay Google) trên mạng. Các truy cập được làm cùng một ngày, thời gian sát nhau, nối tiếp; để hạn chế sự không chính xác khi so sánh.

Dưới là các hình chụp đối chiếu của các kết quả, tôi cũng tóm tắt lại qua bảng thống kê với chỉ số các đề mục, được tìm thấy với tất cả các tài liệu có trên mạng mà có chứa đựng cặp chữ “sẵn sàng” hay “sắp sẵn”:



| Search Engine | Đề mục có chữ “sẵn sàng” | Đề mục có chữ “sắp sẵn” |
|---------------|--------------------------|-------------------------|
| Bing | 715,000 | 23,500 |
| Yahoo | 714,000 | 23,500 |
| Google | 30,700,000 | 81,100 |

Kết quả của chỉ số thống kê cho thấy sự khác biệt rõ ràng về tính cách thông dụng phổ biến của “sẵn sàng” so với “sắp sẵn”.

Lấy dẫn chứng Truyện Kiều⁷, truy tìm so sánh việc dụng từ; một lần nữa chỉ có 1 lần duy nhất “sắp sẵn” được dùng, trong khi có 4 lần “sẵn sàng” được dùng.

Dùng Thánh Kinh Công Giáo⁵, truy tìm xem bao nhiêu lần các chữ nêu trên đã được dùng; kết quả có đến 112 lần “sẵn sàng” được dùng trong câu văn, không lần nào “sắp sẵn” được dùng đến.

Nếu như “Châm ngôn của hướng đạo sinh là Sắp Sẵn, nghĩa là hãy sẵn sàng” và đó là truyền thống², không được đặt vấn đề, không được phân tích, không được thắc mắc; vậy thì tôi cũng không biết diễn giải ra sao!

May mắn là tôi đã được đất nước Mỹ chấp nhận và khuyến khích tôi biết đặt những câu hỏi, dám đưa bàn thảo những vấn đề tranh luận phức tạp qua tư tưởng “không có câu hỏi nào là câu hỏi ngớ ngẩn cả - no question is a dumb question” với khái niệm “đi thẳng vào vấn đề và dễ hiểu - keep it straight and simple” mà không sợ bị cái gọi là truyền thống, tập tục, “con nít biết gì” khi tôi còn trẻ tuổi; không bị cái gọi là truyền thống “trọng nam, khinh nữ” khi tôi tiếp xúc với người chung quanh,; và không bị cái gọi là truyền thống “chồng chúa vợ tôi” khi tôi lập gia đình,; không bị cái gọi là truyền thống “bịt mũi, ngựa đầu ra sau” khi thấy các em bị chảy máu cam; không bị cái gọi là truyền thống “quyền huynh thế phụ” khi tôi giao tiếp với anh chị em

Những cái hay đẹp truyền thống, tập tục, tôi sẽ khăng khăng giữ và bảo tồn, còn những cái cũng gọi là “truyền thống” mà không phân tích, cập nhật hay giải thích tường tận, rõ ràng ... thì tùy theo mỗi cá nhân quyết định cho mình vậy. Tôi chỉ đưa lên ý kiến xây dựng, đóng góp tích cực với những phân tích, ví dụ cụ thể.

... Anh em ơi! rèn cánh tay sẵn sàng⁸.

Anh em ơi! rèn trái tim vững vàng, tiếng kêu gọi xin ai chớ quên....

Thân ái bắt tay trái với tất cả anh chị em Hướng Đạo,
Thân mến bắt tay với tất cả đọc giả,
Sơn Dương Nhanh Nhẹn,
Trần Minh Hữu
sonduongnhanhnhen@gmail.com

¹ ["Sắp Sẵn" hay "Sẵn Sàng"](#)

² [Mai, Cuong](#)

³ [Từ Điển Tiếng Việt](#)

⁴ [Từ Láy, Nguyễn Văn Huệ](#)

⁵ [Kinh Thánh](#)

⁶ [Imprimatur](#)

⁷ [Truyện Kiều](#)

⁸ [Hướng Đạo Hành Khúc](#)